

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	
Đón trẻ	80 - 90 phút	` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi		
		` Cô cho trẻ xem video, hình ảnh và trò chuyện về chủ đề nhánh: Động vật nuôi		
Thể dục buổi sáng		* Nội dung:	* Mục tiêu:	
		` Hô hấp: Hít vào thở ra	- Trẻ biết tập đầy đủ các động tác thể dục	
		- Tay: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang	- Trẻ có KN tập TD và phát triển thể lực	
		- Lưng: Quay sang trái, sang phải	* Chuẩn bị:	
	- Chân: Bật tách khập chân	- Trang phục gọn gàng. - Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ		
Hoạt động học	30 - 40 phút	THỂ DỤC	TOÁN	
		3T: Bật về phía trước.	3T: Nhận biết nhóm có số lượng 4.	
		4T: Bật tách khập chân qua 5 ô	4T: Củng cố số lượng trong phạm vi 4, nhận biết số 4, số thứ tự trong PV 4	
		TCVĐ: Cáo và thỏ		
Hoạt động chơi NT	30 - 40 phút	QSCMD: Cây hoa quân tử. Cây hoa lan ý. Cây hoa dạ thảo; Cây bàng;		
		TCVĐ: Dệt vải - Thỏ tìm chuồng; Gieo hạt - Ô tô và chim sẻ; Kéo cưa lừa xẻ		
		Chơi TD: Phấn, sỏi, lá cây, vòng, in hình đóng dấu, chơi với đồ chơi ngoài trời...		
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Nội dung:	* Mục tiêu:	
		`GXD: Xây chuồng trại của bé	- Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện	
		`GPV: Gia đình, nấu ăn...	hành động chơi: Công nhân xây dựng	
		GNT: Vẽ, tô màu vật nuôi đáng yêu	người đầu bếp...	
		GHT: Xem tranh ảnh CD động vật	- Trẻ có kỹ năng giao tiếp: Chào hỏi, cảm ơn, giúp trẻ PT NN, KNXH...	
		`GTN: Chăm sóc vật nuôi	- Khi chơi phải đoàn kết, không tranh	
			dành, ném vứt đồ chơi...	
Ăn trưa	60 - 70 phút	- Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, cho trẻ rửa tay bằng xà		
		- Rèn trẻ thói quen ăn văn minh không nói chuyện, không vừa nói vừa ăn.		
Ngủ trưa	140-150 phút	- Cô tập cho trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, chải chiếu, lấy gối chăn		
		- Khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn		
Ăn phụ	20-30 Phút	- Cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt, kê bàn ghế, ngồi vào bàn ăn. Cô giới thiệu		
Chơi, HĐ theo ý thích	70-80 phút	LQKTM: Nhận biết SL trong PV 4	TCM: TCHT: Đố biết con gì?	
		Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc	
		Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày	
Trả trẻ	60-70 phút	` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo cho trẻ.		
		` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo, các bạn cô trao đổi với phụ huynh về		

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần, từ ngày 22/12/2025 đến ngày 16/01/2026

Từ ngày 29 tháng 12 năm 2025 đến 03 tháng 01 năm 2026

GV dạy sáng: *Lường Thị Hải* - GV dạy chiều *Lò Kim Ngân*

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6 (Dạy bù vào T7/10/01/2026)
của lớp. Mở BH dân ca " Đi cấy" (Dân ca Thanh Hóa) cho trẻ nghe.		
trong gia đình ; Điềm danh trẻ. TCTV: Con trâu, con bò, con lợn...		
1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, kết hợp các kiểu đi chạy xen kẽ. Chuyển đội hình 3 hàng		
đọc		
2. Trọng động: Cô cho trẻ tập các động tác thể dục sáng trên nền nhạc: " Con cào cào"		
Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vòng, xia cá mè		
3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.		
Vận động theo nhạc vào thứ 3 và thứ 5		
VĂN HỌC		ÂM NHẠC
Thơ: Mèo con	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH	NDTT: DVĐ: Gà gáy le te
		NH: Cò lả
		TCÂN: Chuyển đồ vật theo nhạc
Cây dừa cạn		
Đàn ong; Mèo và chim sẻ - Dung dăng dung dẻ. Nu na nu nống - Gà trong vườn rau;		
* Chuẩn bị:	* Tổ chức hoạt động:	
`GXD: Gạch, nút nhựa, động vật...	1. Thỏa thuận chơi: Cô tập trung trẻ lại trò chuyện với trẻ về chủ	
` GPV: Bộ đồ nấu ăn, các loại bánh	đề, cô GT các góc chơi, trò chuyện về nội dung góc chơi, hướng	
` GNT: Giấy A4, sáp màu...	dẫn trẻ cài thẻ trước khi về các góc	
- GHT Tranh ảnh về chủ đề	2. Quá trình chơi: Trẻ lấy đồ chơi ra, cô nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi.	
- GTN: Bộ dụng cụ về chăm sóc	Cô bao quát trẻ chơi và nhập vai chơi cùng trẻ	
vật nuôi ...	3. Nhận xét: Cô đến từng góc NX trẻ chơi, cho trẻ cất dọn DDĐC.	
phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Cô giới thiệu các món ăn, ăn chín uống sôi, không uống nước lã...		
Không xúc đồ sang bát của bạn, cầm bát cầm thìa đúng cách, ăn xong cất bát nhẹ nhàng, đi vệ sinh...		
- cho trẻ nghe các bài hát dân ca " Đi cấy" (Dân ca Thanh Hóa)		
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.		
món ăn. Trong khi trẻ ăn cô chú ý đến trẻ ăn chậm, biếng ăn. Cô động viên trẻ ăn hết xuất		
Ôn KT cũ: thơ Mèo con		Vệ sinh đồ dùng đồ chơi
Chơi tự do ở các góc		Chơi tự do ở các góc
Nêu gương cuối ngày		Nêu gương cuối tuần
Cho trẻ đọc bài ca dao, đồng dao. Cho trẻ chơi TC dân gian " Ô ăn quan "		
tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.		